TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUANG BÌNH** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày 11 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Phương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thọ
Bà Nông Thị Vân

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Lâm Thái Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quang Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên

Ngày 11/5/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/TLST-HS ngày 20/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 28/4/2023 đối với các bị cáo:

- Hoàng Văn C, sinh ngày 20/11/2003, tại huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD 00220***9242 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/7/2021; con ông: Hoàng Văn Cu, sinh năm 1975 và bà Nông Thị N, sinh năm 1981; vợ: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Q; có mặt.

- Hoàng Văn C1, sinh ngày 01/8/2003, tại huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD 00220***9938 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 19/6/2021; con ông: Hoàng Văn Ch, sinh năm 1977 và bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1978; vợ: chưa có; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Hoàng Văn B, sinh ngày 08/10/2004, tại huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD 00220***2162 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/4/2021; con ông: Hoàng Văn Th, sinh năm 1961 và bà

Lương Thị L, sinh năm 1959; vợ: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Vũ Văn H, sinh ngày 19/7/2003, tại huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD 002203***075 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/8/2021; con ông: Vũ Văn M, sinh năm 1977 và bà Phan Thị Ng, sinh năm 1980; vợ: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Lục Đức Tr, sinh năm 1989; trú tại: Thôn T, xã Kh, huyện L, tỉnh Yên Bái; có mặt.
- Anh Nguyễn Khánh D, sinh năm 2005; trú tại: Thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.
- Anh Hoàng Việt Th, sinh năm 1995; trú tại: Thôn Ch, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.
- Anh Tạ Văn B, sinh năm 1984; trú tại: Thôn Y, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.
- Ông Vũ Xuân Th, sinh năm 1963; trú tại: Thôn Y, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.
- Anh Hoàng Thánh D, sinh năm 1992; trú tại: Thôn Tr, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20/9/2021 Hoàng Văn B,Vũ Văn H, Hoàng Văn C1, Hoàng Văn Th và Hoàng Văn C bắt đầu cùng nhau uống bia tại nhà của Hoàng Văn B, sau đó có Tăng Văn T đến chơi, B mời T cùng ăn uống; trong quá trình ăn uống Hoàng Văn C nói với B, H, C1, Th ăn uống xong thì cùng nhau đi chơi. Đến hơn 22 giờ cùng ngày cả nhóm cùng nhau đi chơi, Hoàng Văn B lấy 01 con dao của gia đình B, loại dao tông có hàn chuôi bằng ống tuýp sắt dài 95cm đưa cho Hoàng Văn C cầm, C ngồi sau xe máy của Vũ Văn H, còn B điều khiển xe máy của C1 chở Hoàng Văn C1 và Hoàng Văn Th, khi đi đến cổng nhà C1 thì C1 đi vào nhà C1 lấy 02 đoạn ống tuýp sắt, mỗi đoạn dài 76cm, sau đó C1 đưa cho Th cầm 01 đoạn, C1 cầm 01 đoạn; Tăng Văn T không được mọi người rủ đi chơi những vẫn điều khiển xe máy đi theo nhóm của B. Cả nhóm điều khiển xe máy đi ra đường tỉnh lộ 183 với tốc độ nhanh, cầm theo dao, gậy sắt quyệt xuống mặt đường nhựa nhiều lần tạo ra tiếng kêu leng keng và tóe tia lửa, cùng với tiếng bô xe nổ to gây ồn ào, náo loạn trên đường, đến khoảng 23 giờ 20 phút cả nhóm điều khiển xe máy đi đến trạm chốt kiểm dịch Km 28+400 tỉnh lộ 183 Vĩnh Tuy - Quang Bình thuộc thôn Yên Ngoan, xã Tiên Yên, huyện Quang Bình, B điều khiển xe chở C1 và Th đi qua chốt khoảng 100m thì không thấy H và C, nên B quay xe lại đi qua chốt, lúc

này anh Hoàng Việt Thlà Công an viên xã T đang làm nhiệm vụ trực chốt thấy nhóm thanh niên đi xe máy nẹt bô tiếng nổ to trên tay cầm theo hung khí nên đã hạ cần chắn chốt không cho nhóm này đi qua, thấy vậy B, H và T điều khiển xe máy lòng vòng trước trạm chốt hai vòng, anh Th dùng điện thoại cá nhân quay video và nhắc nhở; không qua được chốt H dừng đỗ xe máy sát cần chắn chốt, sau đó H điều khiển xe quay lại về hướng xã V, khi H vừa quay xe thì C ngồi sau xe của H quay người dùng tay trái chỉ về phía anh Th chửi "*mày nhớ mặt tao đấy"*, rồi C tiếp tục quyệt dao xuống đường tạo ra tiếng kêu và tóe tia lửa gây sự chú ý của mọi người; rồi cả nhóm điều khiển xe máy cầm theo hung khí đi với tốc độ cao, tiếng bô xe kêu to đi về hướng xã V, trên đường đi gây ồn ào, náo loạn làm một số người dân đang chơi bi-a trong quán nước của anh Dương Văn D thuộc Km28+400 hướng xã Đồng Yên đi huyện Quang Bình bức xúc đã ném cốc, gậy bi-a và các vật dụng khác về hướng nhóm này nhưng không trúng ai, cả nhóm tiếp tục đi đến Km24+750 hướng xã Đồng Yên đi huyện Quang Bình, tỉnh lộ 183 thuộc thôn Tr, xã V thì gặp anh Lục Đức Tr, sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã K, huyện L đang đi bộ trên đường, thấy có xe máy đi qua anh Tr tưởng người quen đến đón nên vẫy tay, B thấy có người đàn ông vẫy mình nên hô to mọi người *"quay lại xem thằng kia vẫy cái gì"*, H quay xe đi đến vị trí anh Tr đứng, ép sát xe máy vào người anh Tr, C xuống xe không hỏi gì mà dùng dao khua khoắng, chém vào người Tr, H cũng lao vào dùng chân đá, đạp anh Tr, sau đó B chở C1, Th đến nơi thấy C, H đang đánh anh Tr nên C1, Th dùng gậy tuýp sắt vụt nhiều phát vào người anh Tr; B cũng lao vào đấm, đá anh Tr làm anh Tr ngã gục trên đường, thấy vậy cả nhóm lên xe bỏ chạy, anh Tr được người dân sinh sống gần đó phát hiện đưa đi cấp cứu. Riêng T chỉ đứng xem, không tham gia đánh anh Tr, sau đó T đi về nhà, còn B, C1, Th, H, C cùng nhau đi về, trên đường về dừng lại tại km 19+140 tỉnh lộ 183 Vĩnh Tuy - Quang Bình thuộc thôn B, xã Đ, huyện B nói chuyện thì C nhìn thấy Nguyễn Khánh D, sinh năm 2005 trú tại thôn H, xã V đi qua, C nói *"thằng Duy Chủng"*, nghe C nói vậy B điều khiển xe máy chở C1, Th cầm theo gậy tuýp sắt đuổi theo D, khoảng 02 phút sau thì H chở C đuổi theo D, thấy có người đuổi theo và cầm hung khí, quát *"thằng kia đứng lại"* và quyệt hung khí xuống đường tóe lửa nên D tăng ga bỏ chạy, sau đó D tắt đèn pha xe máy, quay đầu xe điều khiển đi thẳng vào chốt kiểm dịch xã Vĩ Thượng và D nói với cán bộ trực chốt là D bị một nhóm người đi trên 02 xe máy đuổi nhằm mục đích đánh D. Quá trình đuổi D, B điều khiển xe chạy qua chốt lên hướng xã Vĩ Thượng, anh Hoàng Thánh D là cán bộ trực chốt thấy có xe máy đi với tốc độ nhanh, tiếng bô kêu to, cầm theo hung khí nên đã ra hạ cần chắn và cầm ghế ra trước cửa chốt đứng quan sát, H đi đến chốt thấy có người cầm ghế đứng ở chốt nên không đi qua, không đuổi được D nên cả nhóm đi về khu vực ngã ba khu vực trước cửa nhà C1 thuộc thôn Thượng An, xã Đồng Yên, lúc này H đi về nhà, còn B, C, C1, Th tiếp tục mua bia uống đến khoảng 02 giờ ngày 21/9/2021 rồi cùng nhau về nhà B ngủ. Khi sự việc xảy ra tại 02 chốt kiểm dịch động vật thuộc địa phận xã Tiên Yên và xã Vĩ Thượng, cán bộ trực chốt đã báo cáo ngay sự việc với Công an hai xã, Công an của xã Tiên Yên và Vĩ Thượng đã tăng cường lực lượng tại các chốt và tuần tra kiểm soát trên đường.

Tại biên bản kiểm tra phương tiện cho thấy: 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 23E1-00281 của Tăng Văn T đã được lắp bằng ống xả tự chế, bên trong bô rỗng toàn bộ phần ngọn, khi khởi động phát ra tiếng nổ to hơn bình thường; 01 chiếc xe máy không có biển kiểm soát của Hoàng Văn C1 ống xả bị đục rỗng toàn bộ phần đuôi thủng vào trong, khi nổ lên có tiếng to hơn bình thường.

Tại biên bản làm việc ngày 22/6/2022, chính quyền địa phương và nhân dân sinh sống xung quanh khu vực xảy ra sự việc đều nhận thấy vụ việc trên đã gây ồn ào, náo loạn, ảnh hưởng tới sự bình yên của các hộ dân sinh sống dọc tuyến đường và quanh khu vực từ xã Tiên Yên đến xã Đồng Yên, ảnh hưởng xấu đến an ninh và gây mất trật tự công cộng, làm quần chúng nhân dân bất bình, đề nghị cơ quan chức năng xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Q ra quyết định khởi tố đối với các bị cáo về tội gây rối trật tự công cộng, quá trình điều tra bị cáo C đã có hành vi bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đến ngày 02/02/2023 mới bắt được C.

Ngày 14/10/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra Quyết định trưng cầu giám định xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên nhưng anh Lục Đức Tr có đơn từ chối kiên quyết không đi giám định, quyết định dẫn giải không có kết quả và anh Tr có đơn đề nghị không điều tra, xử lý bằng hình sự đối với các bị cáo về vấn đề đã gây thương tích cho anh Tr.

Tại bản cáo trạng số 05/CT - VKSQB ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang truy tố các bị cáo Hoàng Văn C, Hoàng Văn B, Hoàng Văn C1, Vũ Văn H về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 20 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn C1 từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng; xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của những người làm chứng trùng khớp với lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 22 giờ ngày 20/9/2021, các bị cáo Hoàng Văn C, Hoàng Văn C1, Vũ Văn H, Hoàng Văn B có hành vi điều khiển xe máy phát ra tiếng nổ to đi trên đường tỉnh lộ 183 với tốc độ nhanh, cầm theo hung khí là dao, gậy tuýp sắt quyệt nhiều lần xuống mặt đường nhựa tạo ra tiếng kêu, làm tóe tia lửa và gây ồn ào, náo loạn trên đường. Khoảng 23 giờ 20 phút tại chốt kiểm dịch Km 28+400 thuộc thôn Yên Ngoan, xã Tiên Yên, huyện Quang Bình, B chở C1 và Th còn H chở C điều khiển xe máy đi lòng vòng 02 vòng trước cửa chốt kiểm dịch, khi bị đồng chí Thái công an viên xã Tiên Yên đang làm nhiệm vụ trực chốt nhắc nhở thì Hoàng Văn C dùng tay trái chỉ về phía đồng chí Th chửi *mày nhớ mặt tao đấy*, rồi trên đường quay về xã Đồng Yên C tiếp tục quyệt dao xuống đường tạo ra tiếng kêu và tóe tia lửa làm một số người dân đang chơi bi-a trong quán nước của anh Dương Văn D bức xúc nên đã ném cốc, gậy bi-a và các vật dụng khác về hướng các bị cáo; khoảng hơn 00 giờ ngày 21/9/2021 tại km 24+650 tỉnh lộ 183 thuộc thôn Trung, xã Vĩ Thượng, các bị cáo vô cớ dùng dao, gậy tuýp sắt đánh gây thương tích cho anh Lục Đức Tr làm anh Tr ngã gục trên đường; tại km 19+140 thuộc thôn Bưa, xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang cả nhóm điều khiển xe máy với tốc độ nhanh, cầm theo hung khí truy đuổi Nguyễn Khánh D, sinh năm 2005 trú tại thôn H, xã V để đánh nhưng không đánh được D vì D đã chạy xe vào chốt kiểm dịch xã Vĩ Thượng, huyện Quang Bình. Do vậy hành vi trên của các bị cáo đã phạm tội gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự của Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng trên đoạn đường tỉnh lộ 183 từ xã Đồng Yên đến xã Tiên Yên và ngược lại, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và

an toàn xã hội; Các bị cáo nhận thức được rằng hành vi gây rối trật công cộng là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4] Đây là vụ án có nhiều người cùng cố ý thực hiện tội phạm, là đồng phạm nhưng không có sự phân công, câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện nên không bị coi là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này Hoàng Văn C là người khởi xướng việc đi chơi đồng thời là người thực hành tích cực, C1, B, H là những người thực hành tích cực, B đã lấy dao đưa cho C, C1 lấy ống tuýt sắt đồng thời C1 và H đã dùng xe máy của mình để chở mọi người. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Bị cáo C là người khởi xướng, đồng thời là người thực hành tích cực, trực tiếp cầm dao quyệt xuống đường nhựa gây ồn ào, khi cán bộ trực chốt không cho đi qua chốt kiểm dịch đã dùng tay trái chỉ về phía cán bộ trực chốt rồi chửi *mày nhớ mặt tao đấy*, trực tiếp cầm dao đánh, chém anh Tr một cách vô cớ, trong thời gian bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo C đã bỏ trốn khỏi địa phương và phải truy nã đã gây khó khăn cho công tác điều tra vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Các bị cáo Hoàng Văn C1, Vũ Văn H và Hoàng Văn B là người có nhân thân tốt. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Tr với tổng số tiền 75.000.000 đồng, vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Khi phạm tội các bị cáo Hoàng Văn C, Hoàng Văn B đều là người chưa thành niên, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo C mới được 17 tuổi 10 tháng, bị cáo B được 16 tuổi 11 tháng 12 ngày do vậy việc xử lý chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội nên cần cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ hơn mức án áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội tương ứng theo quy định tại khoản 1, 6 Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

[8] Các bị cáo C1, B, H đều có nơi cư trú rõ ràng, luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, chấp hành đúng theo giấy báo, giấy triệu tập của toà án. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do vậy thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Hoàng Văn C1, Vũ Văn H và Hoàng Văn B hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo

và phòng ngừa tội phạm chung đồng thời tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa, sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Đối với Hoàng Văn Th trong quá điều tra vụ án, Th bị tai nạn giao thông và chết ngày 20/8/2022 tại thôn H, xã V, huyện Q vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[10] Đối với Tăng Văn T, quá trình điều tra xác định được T có hành vi điều khiển xe máy bô xe đục thủng đi trên đường tỉnh lộ với tốc độ nhanh, tạo ra tiếng nổ to, góp phần vào chuỗi hành vi gây rối trật tự công cộng nêu trên của các bị cáo nhưng T không tham gia gây thương tích cho anh Lục Đức Tr, không tham gia truy đổi Nguyễn Khánh D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q xét thấy hành vi của Tăng Văn T chưa đến mức xử lý hình sự nên tách hành vi của Tăng Văn T để xem xét xử lý hành chính là phù hợp với phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[11] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy những vật chứng không có giá trị sử dụng như: 02 đoạn tuýp sắt dạng ống dài 76cm, đường kính 02cm, hai đầu cắt phẳng; 01 con dao loại dao tông, chuôi dao hàn bằng tuýp sắt dài 95cm tính cả chuôi, kích thước chuôi dài 72cm, đường kính 2,8cm, phần lưỡi dao dài 23cm, bản rộng nhất 06cm, bản hẹp nhất 02cm.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn C, Hoàng Văn C1, Hoàng Văn B, Vũ Văn H phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 02/02/2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 91, khoản 1 Điều 101và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C1 24 (hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 24 (hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn C1, Vũ Văn H, Hoàng Văn B cho Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) đoạn tuýp sắt dạng ống dài 76cm, đường kính 02cm, hai đầu cắt phẳng; 01 (một) con dao loại dao tông, chuôi dao hàn bằng tuýp sắt dài 95cm tính cả chuôi, kích thước chuôi dài 72cm, đường kính 2,8cm, phần lưỡi dao dài 23cm, bản rộng nhất 06cm, bản hẹp nhất 02cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang ngày 20/3/2023.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố Tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc các bị cáo Hoàng Văn C, Hoàng Văn C1, Hoàng Văn B, Vũ Văn H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng*).

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND H.Q
- Sở Tư pháp Hà Giang;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh;
- CA huyện Q;
- CCTHADS huyện Q;
- UBND xã Đ; UBND xã V;

- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, AV.

Nguyễn Thị Hải Phương